

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 25 -01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đình Tuyển;

Bà Chu Thị Bích Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn N; tên gọi khác: Không, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1986, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn P và bà Triệu Thị S (đã chết); chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không có. Nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2020 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Phan Văn C, sinh năm 1993. Vắng mặt;

2. Anh Lô Văn T, sinh năm 1998. Vắng mặt;

3. Anh Hứa Quang T, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Hoàng Viêt T, sinh năm 1988. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/9/2020, Hà Văn N một mình đi bộ từ nhà đến đình đôi K thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (giáp biên giới Việt Nam - Trung Quốc, vẫn thuộc đất Việt Nam) đến gặp người đàn ông Trung Quốc tên B khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 1.000.000 (một triệu) đồng tiền ma túy. B nhận lấy tiền và đưa cho Hà Văn N 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất ma túy Heroine. Hà Văn N cầm lấy gói ma túy mang về đến nhà xẻ ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại Hà Văn N cất giấu ở dưới gối đầu giường ngủ của mình. Khoảng 20 giờ cùng ngày, có Phan Văn C đến hỏi mua 01 (một) gói ma túy giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng, Hà Văn N vào phòng ngủ lấy gói ma túy ra rồi dùng mẫu ống nhựa xúc lấy một ít chất ma túy gói vào tờ giấy được cắt sẵn từ quyển vở học sinh và gói lại mang ra đưa cho Phan Văn C, Phan Văn C mang gói ma túy đi đâu sử dụng, Hà Văn N không biết. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/9/2020, có Lô Văn T và Hứa Quang T cùng đến mua ma túy với Hà Văn N. Hứa Quang T và Lô Văn T mỗi người mua 01 (một) gói giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng, Hà Văn N liền đi vào trong buồng lấy gói ma túy đang cất giấu ở dưới gối ra và dùng mẫu ống hút nhựa xúc lấy một ít chất ma túy gói vào một mảnh giấy đã cắt sẵn rồi đưa cho Lô Văn T, sau khi nhận được ma túy, Lô Văn T mang ra cạnh nhà của Hà Văn N sử dụng hết. Sau đó, Hà Văn N lại tiếp tục bán cho Hứa Quang T đang đứng cạnh đó 01 (một) gói ma túy, khi Hứa Quang T vừa nhận gói ma túy từ Hà Văn N để chuẩn bị mang đi sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã đưa Hà Văn N cùng các đối tượng liên quan và tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V làm rõ sự việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Văn N, thu giữ tang vật gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng (loại túi đựng bơm kim tiêm) bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Hà Văn N”; 01 (một) gói giấy kẻ ô ly màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Hứa Quang T”; số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Ngày 07/9/2020, cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Hà Văn N tại thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Kết quả thu giữ trên giường trong phòng ngủ của Hà Văn N: 01 (một) quyển vở học sinh có chữ “Hello” gồm 14 (mười bốn) tờ giấy kẻ ô ly màu trắng kích thước 17 x 24cm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “WITE HORSE” bên trong có 30 (ba mươi) mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng kích thước 2 x 2 cm; 01 (một) ống hút nhựa màu hồng dài khoảng 5cm có 01 (một) đầu vót nhọn; 01 (một) kéo sắt dài khoảng 15cm, cán bằng nhựa màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng số imei: 86108304*****2 bên trong lắp 01 (một) sim Viettel; 01 (một) túi nilon màu

trắng kích thước 4 x 7cm; 01 (một) cân tiểu ly màu trắng bạc; 01 (một) chứng minh nhân dân và 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Hà Văn N; số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Tại Kết luận giám định số 270/KL-PC09 ngày 08/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon, được niêm phong trong 01 phong bì thư ghi chữ “QT Hà Văn N” gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,484 gam (đã trừ bì);

- Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy, được niêm phong trong 01 phong bì thư ghi chữ “QT Hứa Quang T” gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,028 gam (đã trừ bì).

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 29/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hà Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Hà Văn N, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 (một) quyển vở học sinh có chữ “Hello” gồm 14 (mười bốn) tờ giấy kẻ ô ly màu trắng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “WITE HORSE” bên trong có 30 (ba mươi) mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa màu hồng có 01 (một) đầu vót nhọn; 01 (một) kéo sắt, cán bằng nhựa màu xanh; 01 (một) túi nilon màu trắng; 01 (một) cân tiểu ly màu trắng bạc; 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Hà Văn N; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng số imei1: 8610830495****2 bên trong lắp 01 (một) sim Viettel; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hà Văn N; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Hà Văn N thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ ngày 05/9/2020, bị cáo Hà Văn N đến đình đôi K thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (giáp biên giới Việt Nam - Trung Quốc, vẫn thuộc đất Việt Nam) mua ma túy với người đàn ông Trung Quốc tên B khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch, 1.000.000 (một triệu) đồng, được 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa chất ma túy Heroine, mục đích đem về sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy nhiều lần, đối với nhiều người cụ thể: Khoảng 20 giờ cùng ngày 05/9/2020, bán cho Phan Văn C 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/9/2020, có Lô Văn T cùng Hứa Quang T đến mua ma túy, bị cáo đã bán cho Lô Văn T 01 (một) gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng và bán cho Hứa Quang T 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng, khi Hứa Quang T vừa nhận gói ma túy từ bị cáo Hà Văn N để chuẩn bị mang đi sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hà Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có ma túy để sử dụng, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung, bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn N là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản gì, gia đình hộ cận nghèo (thể hiện tại kết quả xác minh ngày 21/10/2020). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông tên B khoảng 40 tuổi bán ma túy cho bị cáo, tại khu vực đồi K là người Trung Quốc do điều kiện địa lý lãnh thổ, bị cáo không biết rõ lai lịch địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh, làm rõ được.

[10] Đối với Phan Văn C, Lô Văn T và Hứa Quang T, là những người nghiện đã mua ma túy với bị cáo Hà Văn N nhằm mục đích sử dụng, sau khi mua xong Phan Văn C và Lô Văn T đã sử dụng hết, còn 01 (một) gói ma túy của Hứa Quang T mua với bị cáo chưa kịp sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang, kết quả giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng là 0,028 gam (đã trừ bì) chưa đủ định lượng để khởi tố về hình sự, nên cơ quan điều tra đã tách chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân xã nơi các đối tượng cư trú, để đưa vào diện quản lý giáo dục theo quy định của pháp luật.

[11] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) quyển vở học sinh có chữ “Hello” gồm 14 (mười bốn) tờ giấy kẻ ô ly màu trắng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “WITE HORSE” bên trong có 30 (ba mươi) mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa màu hồng dài khoảng 5cm có 01 (một) đầu vót nhọn; 01 (một) kéo sắt dài khoảng 15cm, cán bằng nhựa màu xanh; 01 (một) túi nilon màu trắng; 01 (một) cân tiểu ly màu trắng bạc, là vật liên quan đến việc phạm tội, 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Hà Văn N, không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng số imei: 861083049*****2 bên trong lắp 01 (một) sim Viettel, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, trả lại cho bị cáo; đối với 01 (một) chứng minh nhân dân mang

tên Hà Văn N, là giấy tờ tùy thân, trả lại cho bị cáo; đối với số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng là tiền do bán ma túy mà có, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hà Văn N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 9 năm 2020.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy gồm: Toàn bộ số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ “QT Hà Văn N” (cũ), có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,456 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ; 01 (một) phong bì ghi chữ “QT Hứa Quang T” (cũ), có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,015 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) quyển vở học sinh có chữ “Hello” gồm 14 (mười bốn) tờ giấy kẻ ô ly màu trắng kích thước 17 x 24cm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “WITE HORSE” bên trong có 30 (ba mươi) mảnh giấy kẻ ô ly màu trắng kích thước 2 x 2 cm; 01 (một) ống hút nhựa màu hồng dài khoảng 5cm có 01 (một) đầu vót nhọn; 01 (một) kéo sắt dài khoảng 15cm, cán bằng nhựa màu xanh; 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 4x7cm; 01 (một) cân tiểu ly màu trắng bạc, tem dán trên bề mặt có chữ “QC PASS 100g/0.01g”; 01 (một) thẻ điều trị Methadone mang tên Hà Văn N.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn N gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reo2 màu trắng hồng, đã qua sử dụng, số imei: 861083049*****2,

imei2: 861083049*****4 bên trong lắp 01 (một) sim Viettel; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hà Văn N.

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 08/01/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hà Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Triệu Thị Máy